

Số: **52** /TTr-UBND

Hà Nội, ngày **01** tháng **3** năm 2023

TỜ TRÌNH

**Về việc phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công
của thành phố Hà Nội**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ các Nghị quyết của HĐND Thành phố: số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021 về Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của thành phố Hà Nội và Danh mục lĩnh vực đầu tư cho vay giai đoạn 2021-2025 của Quỹ đầu tư phát triển thành phố Hà Nội; số 28/NQ-HĐND ngày 08/12/2021 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp thành phố Hà Nội năm 2022 và cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công năm 2021; số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 về bổ sung Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025, phân bổ Kế hoạch vốn năm 2022 thực hiện kế hoạch đầu tư xây dựng, cải tạo trường học công lập để đủ điều kiện đạt chuẩn quốc gia, nâng cấp hệ thống y tế và tu bổ, tôn tạo di tích trong giai đoạn 2022-2025 (kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực) và các năm tiếp theo và một số dự án xây dựng cơ bản nhiệm vụ cấp Thành phố; 13/NQ-HĐND ngày 06/7/2022; 21/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 và 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 về dự toán ngân sách địa phương và phân bổ ngân sách cấp Thành phố năm 2023 và cập nhật, điều chỉnh kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố về quy định phân cấp quản lý nhà nước một số lĩnh vực hạ tầng, kinh tế - xã hội trên địa bàn thành phố Hà Nội;

Căn cứ Quyết định số 15/2022/QĐ-UBND ngày 30/3/2022 của UBND Thành phố quy định một số nội dung về quản lý đầu tư các chương trình, dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại các Báo cáo thẩm định chủ trương đầu tư kèm theo hồ sơ, Tờ trình của các đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư đề nghị cấp thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội.

Sau khi xem xét, Ủy ban nhân dân Thành phố trình Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với một số dự án đầu tư công như sau:

A. NỘI DUNG HỒ SƠ ĐỀ XUẤT:

Tổng số dự án trình phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư tại kỳ họp HĐND Thành phố tháng 03/2023 là 25 dự án (*trong đó có 02 dự án nhóm A, 17 dự án nhóm B, 06 dự án nhóm C*) với tổng mức đầu tư là 15.878,68 tỷ đồng. Trong đó:

- 24 dự án (*02 dự án nhóm A, 17 dự án nhóm B, 05 dự án nhóm C*) sử dụng ngân sách cấp Thành phố với tổng mức đầu tư là 15.809,348 tỷ đồng .

- 01 dự án nhóm C sử dụng ngân sách quận Nam Từ Liêm với tổng mức đầu tư là 69,332 tỷ đồng.

I. Phê duyệt chủ trương đầu tư: Tổng số dự án trình phê duyệt chủ trương đầu tư: 21 dự án (*02 dự án nhóm A, 13 dự án nhóm B, 06 dự án nhóm C*) với tổng mức đầu tư dự kiến 14.604,503 tỷ đồng của 06 lĩnh vực. Trong đó có:

- 20 dự án (*02 dự án nhóm A, 13 dự án nhóm B, 05 dự án nhóm C*) sử dụng ngân sách cấp Thành phố với Tổng mức đầu tư là 14.535,171 tỷ đồng với nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 là 7.363,2 tỷ đồng.

- 01 dự án nhóm C sử dụng ngân sách quận Nam Từ Liêm với tổng mức đầu tư là 69,3 tỷ đồng, đã được cân đối trong kế hoạch đầu tư công trung hạn 2021-2025 của cấp huyện với số vốn kế hoạch trung hạn 5 năm 2021-2025 là 69,3 tỷ đồng.

II. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư: Tổng số dự án trình phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư: 04 dự án nhóm B thuộc lĩnh vực giao thông, điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư với tổng mức đầu tư dự kiến điều chỉnh là 1.274,177 tỷ đồng. Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 đã được duyệt là 608,7 tỷ đồng, nhu cầu bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là 115 tỷ đồng (*trong đó 03 dự án điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư có nhu cầu bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn là 115 tỷ đồng; 01 dự án điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư nhưng không có nhu cầu bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025*).

III. Về nhu cầu vốn và khả năng cân đối vốn cho các dự án

Khả năng cân đối nguồn vốn của từng dự án được báo cáo chi tiết tại các Báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư.

1. Đối với các dự án phê duyệt chủ trương đầu tư sử dụng ngân sách cấp Thành phố

Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của Thành phố đã được HĐND Thành phố phê duyệt lần đầu tại Nghị quyết số 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2022 và cập nhật, điều chỉnh tại các Nghị quyết số: 28/NQ-HĐND ngày 10/12/2021; 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022 về kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực; 07/NQ-HĐND ngày 20/5/2022; 21/NQ-HĐND ngày 12/9/2022; 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022. Đến nay, tổng nguồn kế hoạch đầu tư công trung hạn là: 364.678,301 tỷ đồng, trong đó cấp huyện là 85.837 tỷ đồng, cấp Thành phố là 278.841,301 tỷ đồng. Để đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, mục tiêu về phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021-2025, Nghị quyết Đại hội Thành phố đề ra, UBND Thành phố đang chỉ đạo rà soát nguồn lực, tình hình thực hiện kế hoạch đầu tư công trung hạn để kịp thời có các giải pháp thúc đẩy triển khai và đảm bảo đủ nguồn lực đầu tư cho Kế hoạch đầu tư công trung hạn, hàng năm.

Khả năng cân đối vốn của từng ngành, lĩnh vực theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022 như sau:

1.1. Lĩnh vực y tế, dân số và gia đình

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là 8.227,504 tỷ đồng, gồm: 3.577,6 tỷ đồng đã phân bổ chi tiết mức vốn cho các dự án; 4.504,904 tỷ đồng đã dự nguồn cho từng dự án theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 02 dự án thuộc kế hoạch đầu tư 03 lĩnh vực (*tổng mức đầu tư dự kiến 605,2 tỷ đồng*), nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 dự kiến 493 tỷ đồng.

Đảm bảo khả năng cân đối của lĩnh vực và đủ điều kiện để trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 03/2023.

1.2. Lĩnh vực văn hóa thông tin

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là 6.685,38 tỷ đồng, gồm: 3.585,377 tỷ đồng đã phân bổ chi tiết mức vốn cho các dự án; 3.100,003 tỷ đồng đã dự nguồn cho từng dự án theo Nghị quyết số 02/NQ-HĐND ngày 08/4/2022.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 03 dự án thuộc kế hoạch đầu tư

03 lĩnh vực (*tổng mức đầu tư dự kiến 44,6 tỷ đồng*), nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 dự kiến 40,1 tỷ đồng.

Đảm bảo khả năng cân đối của lĩnh vực và đủ điều kiện để trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 03/2023.

1.3. Lĩnh vực thể dục - thể thao

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là 951,2 tỷ đồng, gồm: 451,2 tỷ đồng đã phân bổ chi tiết mức vốn cho các dự án; 500 tỷ đồng dự nguồn cho các dự án còn lại của lĩnh vực.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 05 dự án (*tổng mức đầu tư dự kiến 418,6 tỷ đồng*), nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 dự kiến 376,6 tỷ đồng.

Đảm bảo khả năng cân đối của lĩnh vực và đủ điều kiện để trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 03/2023.

1.4. Lĩnh vực thủy lợi

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là 5.952 tỷ đồng, gồm: 5.565,3 tỷ đồng đã phân bổ chi tiết mức vốn cho các dự án; 386,7 tỷ đồng dự nguồn cho các dự án còn lại của lĩnh vực.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 06 dự án (*tổng mức đầu tư dự kiến 923 tỷ đồng*), nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 dự kiến 305 tỷ đồng.

Đảm bảo khả năng cân đối của lĩnh vực và đủ điều kiện để trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 03/2023.

1.5. Lĩnh vực đô điều

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là 3.829 tỷ đồng, gồm: 3.790,5 tỷ đồng đã phân bổ chi tiết mức vốn cho các dự án; 38,5 tỷ đồng dự nguồn cho các dự án còn lại của lĩnh vực.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 01 dự án (*tổng mức đầu tư dự kiến 180,8 tỷ đồng*), nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 dự kiến 38,5 tỷ đồng.

Đảm bảo khả năng cân đối của lĩnh vực và đủ điều kiện để trình HĐND Thành phố tại kỳ họp tháng 03/2023.

1.6. Lĩnh vực giao thông

- Dự kiến nguồn Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 là 148.110,555 tỷ đồng, gồm: 132.810,555 tỷ đồng đã phân bổ chi tiết mức vốn

cho các dự án; 15.300 tỷ đồng đã dự nguồn chi tiết cho 04 dự án, trong đó dự nguồn 1.700 tỷ đồng cho dự án xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đàm Hồng.

- Đề xuất phê duyệt chủ trương đầu tư cho 03 dự án (*tổng mức đầu tư dự kiến 12.363,044 tỷ đồng*), nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 dự kiến 6.110 tỷ đồng. Trong đó:

(1) 01 dự án nhóm A (*đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đàm Hồng*) thuộc danh mục các dự án dự kiến triển khai trong giai đoạn 2021-2025 từ nguồn vốn huy động 30.000 tỷ đồng và được dự nguồn chi tiết 1.700 tỷ đồng tại Báo cáo số 404/BC-UBND ngày 18/11/2022 của UBND Thành phố và HĐND Thành phố thông qua tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022. Đảm bảo trình HĐND tại kỳ họp tháng 03/2023.

(2) 01 dự án nhóm A (*Xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu – TMDT dự kiến là 8.298 tỷ đồng*). Đây là dự án giao thông quan trọng, đầu tư để khớp nối, thông tuyến Vành đai 3,5 và nằm trong danh mục các dự án khởi công mới cần đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư và bố trí vốn hằng năm theo tiến độ thực tế của dự án tại Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021. Nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 là 3.750 tỷ đồng.

(3) 01 dự án nhóm B (*Xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc Lộ 32 – TMDT dự kiến là 1.495 tỷ đồng*). Đây là dự án giao thông quan trọng, đầu tư để khớp nối, thông tuyến Vành đai 3,5 và nằm trong danh mục các dự án khởi công mới cần đẩy nhanh tiến độ chuẩn bị đầu tư và bố trí vốn hằng năm theo tiến độ thực tế của dự án tại Nghị quyết 21/NQ-HĐND ngày 23/9/2021. Nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 là 660 tỷ đồng.

Kế hoạch vốn trung hạn của lĩnh vực giao thông không đảm bảo khả năng cân đối cho 02 dự án trên. Tuy nhiên, tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022, HĐND Thành phố đã quyết nghị dự nguồn để triển khai 08 dự án trọng điểm với tổng mức đầu tư là 40.456,8 tỷ đồng (*gồm: (1) Xây dựng trường Đại học Thủ Đô; (2) Hệ thống thu gom nước (lưu vực S1) về Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở; (3) Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc; (4) Cải tạo, nâng cấp đường 70: đoạn Hà Đông – Văn Điển; (5) Cầu Tứ Liên và đường từ cầu Tứ Liên đến cao tốc Hà Nội – Thái Nguyên; (6) Cầu Trần Hưng Đạo; (7) Xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực tả sông Nhuệ; (8) Xây dựng thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ*) và các dự án quan trọng khác của Thành phố (từ nguồn huy động 30.000 tỷ đồng) là: 11.385 tỷ đồng.

Hiện nay, UBND Thành phố đang chỉ đạo Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì

phối hợp với các chủ đầu tư rà soát tiến độ triển khai các công trình trọng điểm của Thành phố, nhu cầu vốn và khả năng triển khai của các dự án trong giai đoạn 2021-2025. Qua rà soát, nhu cầu kế hoạch vốn của 08 dự án nêu trên trong khoảng 6.961 tỷ đồng, số vốn còn lại có thể cân đối cho các dự án quan trọng khác của Thành phố là 4.424 tỷ đồng. Cụ thể:

Đơn vị: Tỷ đồng

TT	Danh mục dự án	Số DA	Tổng mức đầu tư dự kiến	Dự nguồn tại Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022	Nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 2021-2025 theo rà soát	KHV có thể cân đối cho các DA quan trọng khác của Thành phố sau khi bố trí cho các DA trọng điểm
1	2	3	4	5	6	7
	Dự nguồn để triển khai các dự án trọng điểm, lớn, quan trọng khác của Thành phố	8	40.457	11.385	6.961	4.424
	Trong đó, gồm:					
1	Công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025: Xây dựng Trường Đại học Thủ đô	1	798		200	
2	Công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025: Hệ thống thu gom nước thải (lưu vực S1) về Nhà máy xử lý nước thải Yên Sở	1	2.600		1.768	
3	Công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025: Xây dựng cụm công trình đầu mối Liên Mạc	1	3.635		1.000	
4	Công trình trọng điểm 2021-2025: Cải tạo, nâng cấp đường 70: đoạn Hà Đông - Văn Điển	1	2.824		1.920	
5	Công trình trọng điểm 2021-2025: Cầu Tứ Liên và đường từ cầu Tứ Liên đến cao tốc Hà Nội - Thái Nguyên	1	19.500		166	
6	Công trình trọng điểm 2021-2025: Cầu Trần Hưng Đạo	1	8.400		71	
7	Công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025: Xây dựng hệ thống thoát nước mưa lưu vực tả sông Nhuệ	1	1.300		884	
8	Công trình trọng điểm giai đoạn 2021-2025: Xây dựng thoát nước quận Hà Đông thuộc lưu vực Hữu Nhuệ	1	1.400		952	
9	Các dự án quan trọng khác của Thành phố					

UBND Thành phố đề nghị HĐND Thành phố xem xét cho phép 02 dự án quan trọng nêu trên được triển khai từ nguồn vốn 4.424 tỷ đồng.

2. Đối với các dự án điều chỉnh chủ trương đầu tư sử dụng ngân sách cấp Thành phố

Đề xuất phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 04 dự án có tổng mức đầu tư dự kiến là 1.274,2 tỷ đồng, nhu cầu kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 cấp thành phố dự kiến 115 tỷ đồng. Trong đó:

- Dự án chuyển tiếp điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư:

- + 02 dự án chuyển tiếp điều chỉnh tổng mức đầu tư để hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025. Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 là 60 tỷ đồng.

- + Theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022, HĐND Thành phố đã quyết nghị Dự nguồn cho các dự án khởi công mới tăng tổng mức đầu tư để hoàn thành dự án trong giai đoạn (từ nguồn huy động 30.000 tỷ đồng) là: 2.622,121 tỷ đồng; hiện chưa phân bổ cho các dự án, lĩnh vực nên có thể đảm bảo khả năng cân đối vốn cho các dự án giao thông điều chỉnh chủ trương đầu tư nêu trên.

- Dự án khởi công mới điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư:

- + 01 dự án khởi công mới điều chỉnh tổng mức đầu tư và thời gian thực hiện. Không có nhu cầu bổ sung kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025.

- + 01 dự án khởi công mới điều chỉnh tổng mức đầu tư để hoàn thành trong giai đoạn 2021-2025. Nhu cầu bổ sung kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 là 55 tỷ đồng.

- + Theo Nghị quyết số 37/NQ-HĐND ngày 10/12/2022, HĐND Thành phố đã quyết nghị Dự nguồn cho các dự án chuyển tiếp tăng tổng mức đầu tư để hoàn thành dự án trong giai đoạn (từ nguồn huy động 30.000 tỷ đồng) là: 2.139 tỷ đồng; chưa phân bổ cho các dự án, lĩnh vực nên có thể đảm bảo khả năng cân đối vốn cho các dự án giao thông điều chỉnh chủ trương đầu tư nêu trên.

3. Đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp huyện

Dự án đề nghị phê duyệt chủ trương đầu tư: 01 dự án, nhóm C, lĩnh vực giao thông sử dụng ngân sách quận Nam Từ Liêm. HĐND quận Nam Từ Liêm đã cập nhật mức vốn trung hạn 5 năm 2021-2025 cho các dự án với tổng kế hoạch vốn trung hạn là 69,332 tỷ đồng để triển khai công tác chuẩn bị đầu tư và thực hiện dự án (*tổng mức đầu tư là 69,332 tỷ đồng*).

Đảm bảo trình HĐND tại kỳ họp tháng 03/2023.

B. DANH MỤC HỒ SƠ KÈM THEO

Đến hết ngày 27/02/2023, tình hình hồ sơ của các dự án trình HĐND Thành phố phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư như sau:

- 11/25 dự án đã có báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, Tờ trình của UBND Thành phố trình HĐND Thành phố.

- 14/25 dự án đã có báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư nhưng chưa có Tờ trình của UBND Thành phố trình HĐND Thành phố. Trong đó có 01 dự án nhóm A phải xin ý kiến Thường trực Thành ủy, Ban Thường vụ Thành ủy theo Quy chế số 05-QC/TU ngày 15/6/2022 của Thành ủy (*Xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu*).

Dự kiến đến hết ngày 28/02/2023, các dự án sẽ đảm bảo đầy đủ hồ sơ theo quy định tại Khoản 1 Điều 10 Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ (*gồm: Báo cáo đề xuất hồ sơ dự án, báo cáo thẩm định của Sở Kế hoạch và Đầu tư, tờ trình của UBND Thành phố trình HĐND Thành phố*).

C. KẾT LUẬN VÀ ĐỀ XUẤT

Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo, kính đề nghị Hội đồng nhân dân Thành phố xem xét, phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nêu trên và dự thảo Nghị quyết của HĐND Thành phố quyết nghị tại dự thảo kèm theo và cho phép UBND Thành phố được cập nhật Kế hoạch vốn đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của từng dự án bằng kế hoạch vốn đã báo cáo HĐND Thành phố tại Tờ trình này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND Thành phố;
- Chủ tịch UBND Thành phố;
- Các Phó Chủ tịch UBND TP;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư;
- VPUB: CVP, các PCVP, các phòng chuyên viên; 
- Lưu: VT.

(để báo cáo)



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Dương Đức Tuấn



Phụ lục
DỰ KIẾN DANH MỤC DỰ ÁN TRÌNH HĐND THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ, ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
 (Kèm theo Tờ trình số **52** /TTr-UBND ngày **01** tháng **03** năm 2023 của UBND Thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án	Nhóm DA			Thời gian thực hiện	TMDT đã phê duyệt hoặc dự kiến tại kế hoạch trung hạn	Lấy kế vốn bố trí từ đầu dự án đến hết KH năm 2020	TMDT trình phê duyệt			Khả năng cân đối vốn cho các dự án						Dự kiến nhu cầu Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2026-2030 cấp Thành phố	Chủ đầu tư	Hồ sơ (Báo cáo thẩm định và Tờ trình của UBND Thành phố)	Ghi chú
		A	B	C				Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện	KHV đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 đã duyệt		Dự kiến cập nhật, bổ sung KHV đầu tư công trung hạn 5 năm							
											KHV trung hạn 2021-2025 đã bố trí	KHV trung hạn của lĩnh vực còn có thể phân bổ	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện					
																Tổng số				
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	
	Tổng cộng (A+B)	2	17	6		17,250,865	314,049	15,878,680	15,809,348	69,332	608,700	23,827,107	2,176,900	7,487,500	7,478,200	69,300	7,300,839			
A	Phê duyệt chủ trương đầu tư	2	13	6		16,221,011		14,604,503	14,535,171	69,332		23,827,107	2,176,900	7,432,500	7,363,200	69,300	7,098,881			
I	Lĩnh vực Y Tế		2			544,900		605,191	605,191			4,501,904	418,400	493,000	493,000		85,536			
1	Dự án nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên		1		2023-2026	230,000		340,536	340,536				103,500	255,000	255,000		85,536	UBND huyện Phú Xuyên	Đã có báo cáo thẩm định số 65/BC-KH&ĐT ngày 20/02/2023	KHV trung hạn của lĩnh vực là 8.227,504 tỷ đồng, còn 4.501,904 tỷ đồng chưa phân bổ chi tiết, trong đó dự nguồn cho 02 dự án là 418,4 tỷ đồng. Đảm bảo cân đối được
2	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa Đống Đa		1		2023-2025	314,900		264,655	264,655				314,900	238,000	238,000			Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Đã có báo cáo thẩm định số 79/BC-KH&ĐT ngày 22/02/2023	
II	Lĩnh vực Văn hóa Thông tin			3		65,000		44,573	44,573			3,100,003	58,500	40,100	40,100					
1	Tu bổ, tôn tạo di tích lưu niệm 48 Hàng Ngang, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm			1	2023-2025	25,000		14,888	14,888				22,500	13,400	13,400			Ban Quản lý di tích danh thắng - Sở Văn hóa và Thể thao	Đã có báo cáo thẩm định số 60/BC-KH&ĐT ngày 17/02/2023	KHV trung hạn của lĩnh vực là 6.685,38 tỷ đồng, còn 3.100,003 tỷ đồng chưa phân bổ chi tiết, trong đó dự nguồn cho 03 dự án là 58,5 tỷ đồng. Đảm bảo cân đối được
2	Tu bổ, tôn tạo di tích 5D Hàm Long, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm			1	2023-2025	25,000		14,700	14,700				22,500	13,200	13,200			Ban Quản lý di tích danh thắng - Sở Văn hóa và Thể thao	Đã có báo cáo thẩm định số 61/BC-KH&ĐT ngày 17/02/2023	
3	Tu bổ, tôn tạo Nhà lưu niệm Chu tịch Hồ Chí Minh, xã Nghiêm xuyên, huyện Thương Tín			1	2023-2025	15,000		14,985	14,985				13,500	13,500	13,500			UBND huyện Thương Tín	Đã có báo cáo thẩm định số 67/BC-KH&ĐT ngày 20/02/2023	
III	Lĩnh vực Thể dục - Thể thao		3	2		252,000		418,562	418,562			500,000		376,600	376,600					KHV trung hạn của lĩnh vực là 951,2 tỷ đồng, còn 500 tỷ đồng chưa phân bổ chi tiết
1	Dự án Cải tạo, nâng cấp công trình Nhà ăn vận động viên Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao Hà Nội			1	2023-2025	28,000		36,254	36,254					32,600	32,600			Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Đã có báo cáo thẩm định số 181/BC-KH&ĐT ngày 20/4/2022, Báo cáo bổ sung số 73/BC-KH&ĐT ngày 21/02/2023	

TT	Dự án	Nhóm DA			Thời gian thực hiện	TMDT đã phê duyệt hoặc dự kiến tại kế hoạch trung hạn	Lũy kế vốn bố trí từ đầu dự án đến hết KH năm 2020	TMDT trình phê duyệt			Khả năng cân đối vốn cho các dự án					Dự kiến nhu cầu Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2026-2030 cấp Thành phố	Chủ đầu tư	Hồ sơ (Báo cáo thẩm định và Tờ trình của UBND Thành phố)	Ghi chú
		A	B	C				Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện	KHV đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 đã duyệt		Dự kiến cập nhật, bổ sung KHV đầu tư công trung hạn 5 năm						
											KHV trung hạn 2021-2025 đã bố trí	KHV trung hạn của lĩnh vực còn có thể phân bổ	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện				
										Tổng số	Trong đó đã dự nguồn cho DA	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện					
2	Dự án Cải tạo, nâng cấp cơ sở tập luyện TDTT 14 Trịnh Hoài Đức		1		2023-2025	42,000		63,772	63,772				57,400	57,400		Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Đã có báo cáo thẩm định số 177/BC-KH&ĐT ngày 20/4/2022, Báo cáo bổ sung số 73/BC-KH&ĐT ngày 21/02/2023		
3	Dự án Cải tạo, nâng cấp Nhà tập luyện và thi đấu thể dục thể thao tại số 292 Lạc Long Quân			1	2023-2025	15,000		32,211	32,211				29,000	29,000		Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Đã có báo cáo thẩm định số 194/BC-KH&ĐT ngày 27/4/2022, Báo cáo bổ sung số 73/BC-KH&ĐT ngày 21/02/2023		
4	Dự án Cải tạo, nâng cấp công trình Nhà tập luyện Taekwondo - Boxing - Cầu lông - Bóng chuyền thuộc Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội		1		2023-2025	85,000		150,944	150,944				135,800	135,800		Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Đã có báo cáo thẩm định số 204/BC-KH&ĐT ngày 29/4/2022, Báo cáo bổ sung số 73/BC-KH&ĐT ngày 21/02/2023		
5	Cải tạo, nâng cấp Nhà luyện tập Vật - Cầu mây - Bóng ném - Bóng bàn thuộc Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội		1		2023-2025	82,000		135,381	135,381				121,800	121,800		Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Đã có báo cáo thẩm định số 203/BC-KH&ĐT ngày 29/4/2022, Báo cáo bổ sung số 73/BC-KH&ĐT ngày 21/02/2023		
IV	Lĩnh vực Thủy lợi		6			1,006,619		923,000	923,000			386,700	305,000	305,000		618,000		KHV trung hạn của lĩnh vực là 5 952 tỷ đồng, còn 386,7 tỷ đồng chưa phân bổ chi tiết	
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu Tây Ninh - Ngòi Núc, huyện Thạch Thất		1		2024-2027	174,105		174,000	174,000				45,000	45,000		129,000	Ban QLDA ĐTXD CT hạ tầng kỹ thuật và Nông nghiệp Thành phố	UBND Thành phố đã có Tờ trình số 26/TTr-UBND ngày 24/02/2023	
2	Cải tạo, nạo vét kênh tiêu Phùng Xá - Di Nâu, huyện Thạch Thất		1		2024-2027	92,514		92,000	92,000				40,000	40,000		52,000	Ban QLDA ĐTXD CT hạ tầng kỹ thuật và Nông nghiệp Thành phố	UBND Thành phố đã có Tờ trình số 31/TTr-UBND ngày 24/02/2023	
3	Cải tạo kênh tiêu Lim và trạm bơm Lim, huyện Thạch Thất		1		2024-2027	90,000		97,000	97,000				45,000	45,000		52,000	Ban QLDA ĐTXD CT hạ tầng kỹ thuật và Nông nghiệp Thành phố	UBND Thành phố đã có Tờ trình số 30/TTr-UBND ngày 24/02/2023	
4	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Sơn Đà và kiên cố hóa hệ thống kênh kết hợp làm đường giao thông, huyện Ba Vì		1		2024-2027	300,000		200,000	200,000				60,000	60,000		140,000	UBND huyện Ba Vì	UBND Thành phố đã có Tờ trình số 31/TTr-UBND ngày 24/02/2023	

TT	Dự án	Nhóm DA			Thời gian thực hiện	TMDT đã phê duyệt hoặc dự kiến tại kế hoạch trung hạn	Lũy kế vốn bố trí từ đầu dự án đến hết KH năm 2020	TMDT trình phê duyệt			Khả năng cân đối vốn cho các dự án					Dự kiến nhu cầu Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2026-2030 cấp Thành phố	Chủ đầu tư	Hồ sơ (Báo cáo thẩm định và Tờ trình của UBND Thành phố)	Ghi chú	
		A	B	C				Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện	KHV đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 đã duyệt		Dự kiến cập nhật, bổ sung KHV đầu tư công trung hạn 5 năm							
											KHV trung hạn 2021-2025 đã bố trí	KHV trung hạn của lĩnh vực còn có thể phân bổ		Tổng số	NS Thành phố					NS cấp huyện
												Tổng số	Trong đó đã dự nguồn cho DA							
5	Cải tạo, nâng cấp kiên cố kênh hệ thống I2-VD7, kênh I2-10-10 kết hợp làm đường giao thông, huyện Ứng Hòa		1		2024-2027	250,000		230,000	230,000					70,000	70,000		160,000	UBND huyện Ứng Hòa	UBND Thành phố đã có Tờ trình số 27/TTr-UBND ngày 24/02/2023	
6	Kiên cố hóa tuyến thoát lũ hạ du xả tràn hồ chứa nước Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây		1		2024-2027	100,000		130,000	130,000					45,000	45,000		85,000	UBND Thị xã Sơn Tây	UBND Thành phố đã có Tờ trình số 29/TTr-UBND ngày 24/02/2023	
V	Lĩnh vực Đề điều		1			180,000		180,801	180,801			38,500		38,500	38,500		142,301			KHV trung hạn của lĩnh vực là 3.829 tỷ đồng, còn 38,5 tỷ đồng chưa phân bổ chi tiết.
1	Cải tạo, nâng cấp, hoàn chỉnh mặt cắt đê Tiên Tân đoạn từ K0 đến K7+000, huyện Đan Phượng		1		2024-2027	180,000		180,801	180,801					38,500	38,500		142,301	UBND huyện Đan Phượng	UBND Thành phố đã có Tờ trình số 28/TTr-UBND ngày 24/02/2023	
VI	Lĩnh vực Giao thông	2	1	1		14,172,492		12,432,376	12,363,044	69,332		15,300,000	1,700,000	6,179,300	6,110,000	69,300	6,253,044			KHV trung hạn của lĩnh vực là 148.110.555 tỷ đồng, còn 15.300 tỷ đồng chưa phân bổ chi tiết cho các dự án nhưng đã dự nguồn 100% cho các dự án, trong đó có 1.700 tỷ đồng cho dự án Vành đai 2,5 từ Nguyễn Trãi đến Đầm Hồng
1	Đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đầm Hồng	1			2022-2026	2.582,892		2,569,927	2,569,927			1,700,000		1,700,000	1,700,000		869,927	UBND quận Thanh Xuân	Đã hoàn thành báo cáo thẩm định, đã họp thường trực Thành ủy; chờ Ban Thường vụ Thành ủy họp cho ý kiến. UBND Thành phố đã có Tờ trình số 460/TTr-UBND ngày 07/12/2022 trình HĐND phê duyệt CTĐT dự án	Đã được dự nguồn 1.700 tỷ đồng
2	Dự án Xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài nối với phố Kiều Mai (đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm)			1	2023-2025	97,600		69,332		69,332				69,300		69,300		UBND quận Nam Từ Liêm	UBND Thành phố đã có Tờ trình số 461/TTr-UBND ngày 07/12/2022	Ngân sách Quận Nam Từ Liêm cân đối

TT	Dự án	Nhóm DA			Thời gian thực hiện	TMDT đã phê duyệt hoặc dự kiến tại kế hoạch trung hạn	Lũy kế vốn bố trí từ đầu dự án đến hết KH năm 2020	TMDT trình phê duyệt			Khả năng cân đối vốn cho các dự án					Dự kiến nhu cầu Kế hoạch vốn trung hạn 5 năm 2026-2030 cấp Thành phố	Chủ đầu tư	Hồ sơ (Báo cáo thẩm định và Tờ trình của UBND Thành phố)	Ghi chú	
		A	B	C				Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện	KHV đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 đã duyệt		Dự kiến cập nhật, bổ sung KHV đầu tư công trung hạn 5 năm							
											KHV trung hạn 2021-2025 đã bố trí	KHV trung hạn của lĩnh vực còn có thể phân bổ		Tổng số	NS Thành phố					NS cấp huyện
												Tổng số	Trong đó đã dự nguồn cho DA							
3	Xây dựng cầu Thương Cát và đường hai đầu cầu	1			2023-2027	9,898,000		8,298,117	8,298,117					3,750,000	3,750,000		4,548,117	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông Thành phố	Đã có báo cáo thẩm định của Hội đồng thẩm định số 01/BC-HĐTD ngày 09/01/2023. Ban cân sự đang UBND Thành phố đã thông qua chủ trương DT dự án, Đảng đoàn HĐND Thành phố đã thông qua	Đề xuất bố trí cho dự án từ nguồn kế hoạch vốn trung hạn dự nguồn để triển khai các dự án trọng điểm, quan trọng khác của Thành phố (hiện còn 11.385 tỷ đồng)
4	Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thương Cát đến Quốc Lộ 32		1		2023-2026	1,594,000		1,495,000	1,495,000					660,000	660,000		835,000	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông Thành phố	Đã có báo cáo thẩm định số 66/BC-KH&ĐT ngày 20/02/2023, Tờ trình số 24/TTr-UBND ngày 22/02/2023 của UBND Thành phố	
B	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư	4				1,029,854	314,049	1,274,177	1,274,177		608,700			55,000	115,000		201,958			
I	Lĩnh vực giao thông	4				1,029,854	314,049	1,274,177	1,274,177		608,700			55,000	115,000		201,958			
1	Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 429C đoạn từ cầu Bàu đến cầu Hàu Xá, huyện Ứng Hòa		1		2021-2025	304,541	145,000	329,682	329,682		155,000				20,000			UBND huyện Ứng Hòa	Đã có báo cáo thẩm định số 87/BC-KH&ĐT ngày 27/02/2023	DA điều chỉnh tăng TMDT từ 304,541 tỷ đồng lên 329,682 tỷ đồng
2	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ km0 đến km6+585 (tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Văn Đình đến cầu Quảng Tài xã Trung Tu, huyện Ứng Hòa		1		2021-2025	218,500	169,049	262,545	262,545		46,700				40,000			UBND huyện Ứng Hòa	Đã có báo cáo thẩm định số 89/BC-KH&ĐT ngày 27/02/2023	DA điều chỉnh tăng TMDT từ 218,5 tỷ đồng lên 262,545 tỷ đồng
3	Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 426 Quận Xá đến Thái Bằng, huyện Ứng Hòa		1		2024-2026	448,804		561,958	561,958		360,000						201,958	UBND huyện Ứng Hòa	Đã có báo cáo thẩm định số 88/BC-KH&ĐT ngày 27/02/2023	Dự án điều chỉnh tăng TMDT, thời gian thực hiện không có nhu cầu bổ sung KHV vốn trung hạn giai đoạn 2021-2025
4	Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Tân Phú bắc qua Sông Đáy, huyện Quốc Oai và huyện Hoài Đức		1		2023-2025	58,009		119,992	119,992		47,000			55,000	55,000			Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông Thành phố	Đã có báo cáo thẩm định số 55/BC-KH&ĐT ngày 17/02/2023, 25/TTr-UBND ngày 22/02/2023 của UBND Thành phố	DA điều chỉnh tăng TMDT từ 58,009 tỷ đồng lên 119,991 tỷ đồng

Số: /NQ-HĐND

Hà Nội, ngày tháng năm 2023

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án sử dụng vốn
đầu tư công của thành phố Hà Nội**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 11**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015
và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ
chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

*Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4
năm 2020 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Xét đề nghị của UBND thành phố Hà Nội tại Tờ trình số /TTr-UBND
ngày tháng 02 năm 2023 về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư một số
dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội; Các Báo cáo thẩm tra số: /BC-
KTNS ngày tháng năm 2023 của Ban Kinh tế - Ngân sách; số /BC-
BDT ngày tháng năm 2023 của Ban Đô Thị; Số /BC-VHXX ngày
tháng năm 2023 của Ban Văn hóa – Xã hội; Báo cáo giải trình số /BC-
UBND ngày tháng năm 2023 của UBND Thành phố và ý kiến thảo luận
của các Đại biểu HĐND Thành phố.*

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư của 21 dự án (gồm: 02 nhóm A; 13
nhóm B; 06 nhóm C) với tổng mức đầu tư dự kiến là 14.604.503 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 2. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của 04 dự án nhóm B với
tổng mức đầu tư dự kiến là 1.274.177 triệu đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục kèm theo)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố tổ chức thực hiện Nghị quyết:

a) Chỉ đạo các đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: Rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đầu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

b) Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với các dự án nhóm B,C tại Điều 1 và Điều 2 của Nghị quyết này trong trường hợp điều chỉnh thời gian và tiến độ thực hiện dự án, điều chỉnh tổng mức đầu tư tăng dưới 5%; chủ động rà soát, phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án khi cần điều chỉnh tiến độ thực hiện và tổng mức đầu tư dự án theo điểm d, khoản 3, Điều 1 Nghị quyết số 23/NQ-HĐND ngày 12/9/2022 của HĐND Thành phố.

b) Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: Thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án. Tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

c) Trong công tác xây dựng, cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm và hàng năm cần cân đối nguồn vốn ngân sách cấp Thành phố và ngân sách cấp huyện (đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp huyện) theo tiến độ đảm bảo hoàn thành các dự án theo thời gian thực hiện dự án đã được phê duyệt. Việc sử dụng các nguồn vốn có thể huy động thêm (nguồn cải cách tiền lương chưa sử dụng, vốn vay nhân rồi Kho bạc Nhà nước, Quỹ dự trữ tài chính,...) cần được lập đề án cụ thể, trình cấp có thẩm quyền và HĐND Thành phố quyết định theo đúng quy định.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân và các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 11 thông qua ngày tháng 3 năm 2023./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực Thành ủy; Thường trực HĐND TP;
- UBND, UB MTTQ Thành phố;
- Các Ban Đảng; các Ban HĐND Thành phố ;
- Các vị Đại biểu HĐND TP;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND TP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Công báo Thành phố; Công GTĐT TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Ngọc Tuấn

Phụ lục
DANH MỤC DỰ ÁN HONĐ THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ, ĐIỀU CHỈNH CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
 (Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày / /2023 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án	Nhóm dự án			Tổng mức đầu tư			Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
	Tổng cộng (A+B)	2	17	6	15.878.680	15.809.348	69.332			
A	Phê duyệt chủ trương đầu tư	2	13	6	14.604.503	14.535.171	69.332			
I	Lĩnh vực Y Tế		2		605.191	605.191				
1	Dự án nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên		1		340.536	340.536		2023-2026	UBND huyện Phú Xuyên	Phụ lục 1
2	Dự án đầu tư cải tạo, nâng cấp bệnh viện đa khoa Đống Đa		1		264.655	264.655		2023-2025	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Phụ lục 2
II	Lĩnh vực Văn hóa Thông tin			3	44.573	44.573				
1	Tu bổ, tôn tạo di tích lưu niệm 48 Hàng Ngang, phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm			1	14.888	14.888		2023-2025	Ban Quản lý di tích danh thắng - Sở Văn hóa và Thể thao	Phụ lục 3
2	Tu bổ, tôn tạo di tích 5D Hàm Long, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm			1	14.700	14.700		2023-2025	Ban Quản lý di tích danh thắng - Sở Văn hóa và Thể thao	Phụ lục 4
3	Tu bổ, tôn tạo Nhà lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín			1	14.985	14.985		2023-2025	UBND huyện Thường Tín	Phụ lục 5
III	Lĩnh vực Thể dục - Thể thao		3	2	418.562	418.562				
1	Dự án Cải tạo, nâng cấp công trình Nhà ăn vận động viên Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục thể thao Hà Nội			1	36.254	36.254		2023-2025	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Phụ lục 6
2	Dự án Cải tạo, nâng cấp cơ sở tập luyện TDTT 14 Trịnh Hoài Đức		1		63.772	63.772		2023-2025	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Phụ lục 7
3	Dự án Cải tạo, nâng cấp Nhà tập luyện và thi đấu thể dục thể thao tại số 292 Lạc Long Quân			1	32.211	32.211		2023-2025	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Phụ lục 8
4	Dự án Cải tạo, nâng cấp công trình Nhà tập luyện Taekwondo - Boxing - Cầu lông - Bóng chuyền thuộc Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội		1		150.944	150.944		2023-2025	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Phụ lục 9
5	Cải tạo, nâng cấp Nhà luyện tập Vật - Cầu mây - Bóng ném - Bóng bàn thuộc Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội		1		135.381	135.381		2023-2025	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	Phụ lục 10
IV	Lĩnh vực Thủy lợi		6		923.000	923.000				
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu Tây Ninh - Ngòi Núc, huyện Thạch Thất.		1		174.000	174.000		2024-2027	Ban QLDA ĐTXD CT hạ tầng kỹ thuật và Nông nghiệp Thành phố	Phụ lục 11
2	Cải tạo, nạo vét kênh tiêu Phùng Xá - Dị Nâu, huyện Thạch Thất		1		92.000	92.000		2024-2027	Ban QLDA ĐTXD CT hạ tầng kỹ thuật và Nông nghiệp Thành phố	Phụ lục 12
3	Cải tạo kênh tiêu Lim và trạm bơm Lim, huyện Thạch Thất		1		97.000	97.000		2024-2027	Ban QLDA ĐTXD CT hạ tầng kỹ thuật và Nông nghiệp Thành phố	Phụ lục 13
4	Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Sơn Đà và kiên cố hóa hệ thống kênh kết hợp làm đường giao thông, huyện Ba Vì		1		200.000	200.000		2024-2027	UBND huyện Ba Vì	Phụ lục 14
5	Cải tạo, nâng cấp kiên cố kênh hệ thống I2-VĐ7, kênh I2-10-10 kết hợp làm đường giao thông, huyện Ứng Hòa		1		230.000	230.000		2024-2027	UBND huyện Ứng Hòa	Phụ lục 15
6	Kiên cố hóa tuyến thoát lũ hạ du xã trấn hồ chứa nước Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây		1		130.000	130.000		2024-2027	UBND Thị xã Sơn Tây	Phụ lục 16
V	Lĩnh vực Đê điều		1		180.801	180.801				
1	Cải tạo, nâng cấp, hoàn chỉnh mặt cắt đê Tiên Tân đoạn từ K0 đến K7+000, huyện Đan Phượng		1		180.801	180.801		2024-2027	UBND huyện Đan Phượng	Phụ lục 17
VI	Lĩnh vực Giao thông	2	1	1	12.432.376	12.363.044	69.332			

TT	Dự án	Nhóm dự án			Tổng mức đầu tư			Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		A	B	C	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện			
1	Đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đầm Hồng	1			2.569.927	2.569.927		2022-2026	UBND quận Thanh Xuân	Phụ lục 18
2	Dự án Xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài nối với phố Kiều Mai (đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm)			1	69.332		69.332	2023-2025	UBND quận Nam Từ Liêm	Phụ lục 19
3	Xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu	1			8.298.117	8.298.117		2023-2027	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông Thành phố	Phụ lục 20
4	Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc Lộ 32		1		1.495.000	1.495.000		2023-2026	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông Thành phố	Phụ lục 21
B Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư			4		1.274.177	1.274.177				
I Lĩnh vực giao thông			4		1.274.177	1.274.177				
1	Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 429C đoạn từ cầu Bàu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa		1		329.682	329.682		2021-2025	UBND huyện Ứng Hòa	Phụ lục 22
2	Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ km0 đến km6+585 (tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Vân Đình đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa		1		262.545	262.545		2021-2025	UBND huyện Ứng Hòa	Phụ lục 23
3	Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 426 Quán Xá đến Thái Bằng, huyện Ứng Hòa		1		561.958	561.958		2024-2026	UBND huyện Ứng Hòa	Phụ lục 24
4	Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Tân Phú bắc qua Sông Đáy, huyện Quốc Oai và huyện Hoài Đức		1		119.992	119.992		2023-2025	Ban QLDA ĐTXD công trình giao thông Thành phố	Phụ lục 25

Phụ lục 1

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

Tên dự án: Nâng cấp bệnh viện đa khoa huyện Phú Xuyên.

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng và phát triển đồng bộ cơ sở hạ tầng hệ thống cơ sở y tế nhằm đáp ứng nhu cầu chăm sóc, bảo vệ sức khỏe của nhân dân trong huyện Phú Xuyên. Sau khi hoàn thành dự án, quy mô giường bệnh đạt 240 giường.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

a. Các hạng mục dự kiến phá dỡ: Nhà điều trị Tai Mũi Họng, Răng Hàm Mặt; khu nhà xe cũ; cổng tường rào.

(Việc phá dỡ công trình chỉ được thực hiện khi có quyết định của cơ quan nhà nước có thẩm quyền; đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật về xây dựng, pháp luật về quản lý sử dụng tài sản công)

b. Các hạng mục dự kiến xây mới:

- Xây mới khối nhà điều trị và hành chính 08 tầng;
- Xây mới khối nhà Khoa dinh dưỡng 02 tầng;
- Cải tạo khối nhà khám bệnh phức hợp 05 tầng;
- Xây mới hành lang cầu 05 tầng nối hai khối nhà điều trị và khối nhà khám phức hợp;

- Xây mới hành lang cầu 01 tầng nối các khối nhà hiện trạng với khối nhà xây mới;

- Xây mới 02 Nhà bảo vệ, 01 Nhà để xe nhân viên, 01 Nhà để xe bệnh nhân, bãi để xe ô tô.

- Đầu tư hệ thống trạm xử lý chất thải lỏng y tế.

c. Các hạng mục dự kiến cải tạo: Cải tạo chỉnh trang các hạng mục phụ trợ (sân vườn, rãnh thoát nước, sân bê tông, nhà trạm bơm,...)

(Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc dự án thực hiện theo bản vẽ tổng mặt bằng và phương án kiến trúc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định).

d. Bổ sung, hoàn chỉnh hệ thống thiết bị văn phòng, thiết bị y tế, thiết bị PCCC.

(Việc đầu tư hệ thống trang thiết bị phải đảm bảo đúng tiêu chuẩn, định mức được duyệt, đáp ứng về sự cần thiết phải đầu tư, tính đồng bộ phát huy hiệu quả kinh tế xã hội trong quá trình vận hành, khai thác, sử dụng, tránh lãng phí)

3. Nhóm dự án: B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 340.536 triệu đồng (Ba trăm bốn mươi tỷ, năm trăm ba sáu triệu đồng).

(Trong quá trình nghiên cứu lập, trình thẩm định và phê duyệt dự án, Chủ đầu tư phải xác định chính xác tổng mức đầu tư dự án, đảm bảo đầu tư tiết kiệm, hiệu quả cao, tránh thất thoát, lãng phí Ngân sách Nhà nước)

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2026.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Phú Xuyên.

Hy

Phụ lục 2

Chủ trương đầu tư dự án

Đầu tư cải tạo, nâng cấp Bệnh viện đa khoa Đống Đa, Hà Nội

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /03 /2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư xây dựng Bệnh viện đa khoa Đống Đa nhằm nâng cấp cơ sở vật chất, đầu tư trang thiết bị đồng bộ đảm bảo yêu cầu công tác khám bệnh, chữa bệnh của Bệnh viện đa khoa hạng 2 theo chức năng nhiệm vụ được giao; Phát triển Bệnh viện giai đoạn 2025-2030, định hướng năm 2040 là Bệnh viện đa khoa tuyến thành phố với thế mạnh đầu ngành Truyền nhiễm và Lão khoa..

2. Quy mô đầu tư:

- Xây mới tòa nhà hành chính – nghiệp vụ kỹ thuật bao gồm 02 khối nhà được liên kết bởi nhà cầu nổi; mỗi khối bao gồm 06 tầng nổi có tổng diện tích sàn khoảng 6.900m²; 02 tầng hầm diện tích khoảng 3.500m², đáp ứng bố trí 130 giường bệnh;

- Cải tạo, nâng cấp Trạm biến áp 2000KvA.

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống xử lý nước thải 300m³/ngày đêm.

- Cải tạo, nâng cấp hệ thống khí y tế.

- Đầu tư đồng bộ thiết bị xây dựng, hệ thống cấp điện, cấp thoát nước, phòng cháy chữa cháy, phòng chống mối, thiết bị y tế...theo quy định.

(Các chỉ tiêu quy hoạch kiến trúc dự án thực hiện theo bản vẽ tổng mặt bằng và phương án kiến trúc được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định).

3. Nhóm dự án: B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 264.655 triệu đồng

(Hai trăm sáu mươi tư tỷ, sáu trăm năm mươi lăm triệu đồng).

Trong quá trình nghiên cứu lập, trình thẩm định và phê duyệt dự án, Chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp thu ý kiến thẩm định của các sở, ngành để tính toán, xác định chính xác tổng mức đầu tư dự án, đảm bảo đầu tư triệt để tiết kiệm, hiệu quả cao, không để xảy ra thất thoát, lãng phí ngân sách Nhà nước.

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Trong khuôn viên Bệnh viện đa khoa Đống Đa tại số 192 phố Nguyễn Lương Bằng, phường Quang Trung, quận Đống Đa, Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: 2023-2026.

8. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố.

Phụ lục 3

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

**Tên dự án: Tu bổ, tôn tạo di tích lưu niệm 48 Hàng Ngang,
phường Hàng Đào, quận Hoàn Kiếm**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư:

Bảo vệ và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật của di tích lưu niệm 48 Hàng Ngang; góp phần nâng cao giá trị của Di tích, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hoá tinh thần của nhân dân, phục vụ được khách thăm quan du lịch, giáo dục truyền thống uống nước, nhớ nguồn cho nhân dân địa phương và du khách thập phương.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

Hạ giải, tháo dỡ một số bộ phận tường, trụ, xà, dầm, trần, cửa, vách...phục vụ thi công; Tu bổ, tôn tạo tổng thể di tích gồm các hạng mục: trần, tường, nền nhà, điện chiếu sáng, cấp thoát nước, cửa, sân vườn, xử lý giáp ranh nhà dân, phòng chống mối công trình, bổ sung hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình.

3. Nhóm dự án: C.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 14.888 triệu đồng (*Mười bốn tỷ tám trăm tám mươi tám triệu đồng*). Trong quá trình lập dự án, chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp thu ý kiến thẩm định của các Sở, ngành tính toán xác định chính xác tổng mức đầu tư Dự án, đảm bảo đầu tư triệt để tiết kiệm, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí Ngân sách Nhà nước

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: trong khuôn viên di tích lưu niệm 48 Hàng Ngang do Ban Quản lý di tích danh thắng Hà Nội quản lý.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

8. Chủ đầu tư: Ban Quản lý di tích danh thắng Hà Nội.

Phụ lục 4

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

Tên dự án: Tu bổ, tôn tạo di tích 5D Hàm Long, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư:

Bảo vệ và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật của di tích 5D Hàm Long; góp phần nâng cao giá trị của Di tích, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hoá tinh thần của nhân dân, phục vụ được khách tham quan du lịch, giáo dục truyền thống uống nước, nhớ nguồn cho nhân dân địa phương và du khách thập phương.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

- Đền bù, GPMB nhà 5A, hạ giải kết cấu gỗ, kết cấu mái, trần, tường, di chuyển đồ đạc....

- Tu bổ tôn tạo tổng thể di tích gồm các hạng mục: Trần, tường, mặt tiền, sân, nền, hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước, phòng chống mối công trình, bổ sung hệ thống phòng cháy chữa cháy công trình.

3. Nhóm dự án: C.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 14.700 triệu đồng (*Mười bốn tỷ bảy trăm triệu đồng*). Trong quá trình lập dự án, chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp thu ý kiến thẩm định của các Sở, ngành tính toán xác định chính xác tổng mức đầu tư Dự án, đảm bảo đầu tư triệt để tiết kiệm, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí Ngân sách Nhà nước.

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: trong khuôn viên di tích 5D Hàm Long do Ban Quản lý di tích danh thắng Hà Nội quản lý.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

8. Chủ đầu tư: Ban Quản lý di tích danh thắng Hà Nội.

Phụ lục 5

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

**Tên dự án: Tu bổ, tôn tạo Nhà lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh,
xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư:

Bảo vệ và phát huy giá trị lịch sử, văn hóa, kiến trúc nghệ thuật của di tích Nhà lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín; góp phần nâng cao giá trị của Di tích, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hoá tinh thần của nhân dân, phục vụ được khách thăm quan du lịch, giáo dục truyền thống uống nước, nhớ nguồn cho nhân dân địa phương và du khách thập phương.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

Tu bổ, tôn tạo các hạng mục di tích đã xuống cấp gồm: cổng, tượng đài Bác Hồ, nhà truyền thống, bể non bộ, nhà bảo vệ, nhà khách, hội trường, nhà bếp, nhà vệ sinh; chỉnh trang tổng thể sân vườn.

3. Nhóm dự án: C.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 14.985 triệu đồng (*Mười bốn tỷ chín trăm tám mươi năm triệu đồng*). Trong quá trình lập dự án, chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp thu ý kiến thẩm định của các Sở, ngành tính toán xác định chính xác tổng mức đầu tư Dự án, đảm bảo đầu tư triệt để tiết kiệm, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí Ngân sách Nhà nước.

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Trong khuôn viên khu di tích Nhà lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh, xã Nghiêm Xuyên, huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Thường Tín.

Phụ lục 6

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp công trình Nhà ăn vận động viên Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp công trình Nhà ăn vận động viên Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội đảm bảo tiêu chuẩn, chất lượng công trình, đáp ứng điều kiện để phục vụ sinh hoạt của vận động viên.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

Cải tạo, nâng cấp tầng 1,2: Toàn bộ toà nhà, mái, sảnh, cầu thang, thang máy, hệ thống mái, khu vực vệ sinh, hệ thống cửa, hệ thống PCCC, hệ thống điện, hệ thống điện nhẹ, điều hoà thông gió, hệ thống cấp thoát nước...

(Chi tiết quy mô chuẩn xác trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi).

3. Nhóm dự án: C.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 36.254 triệu đồng *(Ba mươi sáu tỷ, hai trăm năm mươi bốn triệu đồng)*. Trong quá trình lập dự án, chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp thu ý kiến thẩm định của các Sở, ngành tính toán xác định chính xác tổng mức đầu tư Dự án, đảm bảo đầu tư triệt để tiết kiệm, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí Ngân sách Nhà nước.

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: trong khuôn viên Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT - Phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

8. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố.

Phụ lục 7

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

**Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp cơ sở tập luyện thể dục thể thao
tại số 14 Trịnh Hoài Đức**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp cơ sở tập luyện thể dục thể thao tại số 14 Trịnh Hoài Đức đảm bảo về cơ sở vật chất phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo, tập luyện của các vận động viên thành phố Hà Nội.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

- Cải tạo nâng cấp mặt tiền, hệ thống mái, trần, tường, nền sàn, cầu thang, cửa, vách kính toàn bộ công trình; Cải tạo, bảo dưỡng và thay thế sàn gỗ xuống cấp; trang bị các thiết bị; thảm sàn tập luyện cho các phòng tập theo tính chất của từng môn; thay mới và nâng cấp trang thiết bị phòng ở (quạt điện, đèn chiếu sáng, bình nóng lạnh, giường tủ, bàn ghế, chăn màn rèm, ga gối đệm...), nội thất phòng khách và phòng sinh hoạt chung; cải tạo sửa chữa sân khu vực dancesports khu vực nhà 3 tầng, thay mới thang máy nhà 6 tầng.

- Cải tạo sửa chữa khu vực bể bơi, chống thấm, chống mối công trình; cải tạo, gia cố móng cho nhà 6 tầng; Cải tạo, sửa chữa hệ thống điện, cấp nước, thoát nước, hệ thống PCCC, hệ thống điều hòa không khí, thông gió, hệ thống điện nhẹ...

(Chi tiết quy mô chuẩn xác trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi).

3. Nhóm dự án: B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 63.772 triệu đồng *(Sáu mươi ba tỷ, bảy trăm bảy mươi hai triệu đồng)*. Trong quá trình lập dự án, chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp thu ý kiến thẩm định của các Sở, ngành tính toán xác định chính xác tổng mức đầu tư Dự án, đảm bảo đầu tư triệt để tiết kiệm, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí Ngân sách Nhà nước.

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: trong khuôn viên cơ sở tập luyện, thi đấu do Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT quản lý và sử dụng – số 14 Trịnh Hoài Đức, phường Cát Linh, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

8. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố.

Phụ lục 8

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

**Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp Nhà luyện tập và thi đấu thể dục thể thao
tại số 292 Lạc Long Quân**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp Nhà luyện tập và thi đấu Thể dục thể thao tại số 292 Lạc Long Quân đảm bảo về cơ sở vật chất phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo, tập luyện các vận động viên thành phố Hà Nội.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

Cải tạo nâng cấp Nhà làm việc 01 tầng, Khu nhà ở vận động viên 02 tầng, Khu tập luyện vận động viên 02 tầng, Khu vực cầu phao, Poonton trọng tải, bậc lên xuống, Nhà đích, xuất phát, cải tạo nâng cấp hệ thống PCCC, hệ thống điều hòa không khí, hệ thống điện, hệ thống cấp thoát nước. Cải tạo, sửa chữa cổng, tường rào, sân bê tông, bề mặt cột cờ, rãnh thoát nước, hệ thống chiếu sáng, cây xanh. Phá dỡ nhà để máy bơm hiện trạng, làm mới nhà để máy bơm và thay mới máy bơm nước...

(Chi tiết quy mô chuẩn xác trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi).

3. Nhóm dự án: C.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 32.211 triệu đồng *(Ba mươi hai tỷ, hai trăm mười một triệu đồng)*. Trong quá trình lập dự án, chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp thu ý kiến thẩm định của các Sở, ngành tính toán xác định chính xác tổng mức đầu tư Dự án, đảm bảo đầu tư triệt để tiết kiệm, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí Ngân sách Nhà nước.

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Trong khuôn viên cơ sở tập luyện, thi đấu thể dục thể thao do Trung tâm huấn luyện và Thi đấu Thể dục Thể thao Hà Nội quản lý và sử dụng – số 292 Lạc Long Quân, quận Long Biên, Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

8. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố.

Phụ lục 9

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp công trình Nhà tập Taekwondo–Boxing–Cầu lông–Bóng chuyền thuộc Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp công trình Nhà tập Taekwondo – Boxing – Cầu lông – Bóng chuyền thuộc Trung tâm huấn luyện và thi đấu thể dục và thể thao Hà Nội đảm bảo về cơ sở vật chất phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo, tập luyện các vận động viên thành phố Hà Nội.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

Các tầng 1,2,3,4: Cải tạo, nâng cấp khu vực sảnh chính, sảnh phụ, cầu thang, hành lang, khu tập luyện Boxing, Taekwondo, Bóng chuyền, Bóng rổ, Cầu lông, khu vệ sinh, thay đồ, hệ thống PCCC, hệ thống điều hòa không khí và thông gió; Cải tạo, nâng cấp một số hạng mục ngoài nhà như: Đường dốc, tam cấp, sảnh mặt đứng...

(Chi tiết quy mô chuẩn xác trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi).

3. Nhóm dự án: B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 150.944 triệu đồng *(Một trăm năm mươi tỷ, chín trăm bốn mươi bốn triệu đồng)*. Trong quá trình lập dự án, chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp thu ý kiến thẩm định của các Sở, ngành tính toán xác định chính xác tổng mức đầu tư Dự án, đảm bảo đầu tư triệt để tiết kiệm, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí Ngân sách Nhà nước.

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: trong khuôn viên Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT - Phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

8. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố.

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

**Tên dự án: Cải tạo, nâng cấp Nhà tập luyện Vật - Cầu mây - Bóng ném -
Bóng bàn thuộc Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư:

Cải tạo, nâng cấp cơ sở vật chất Nhà tập luyện Vật - Cầu mây - Bóng ném - Bóng bàn thuộc Trung tâm huấn luyện và thi đấu TDTT Hà Nội đảm bảo về cơ sở vật chất phục vụ nâng cao chất lượng đào tạo, tập luyện các vận động viên thành phố Hà Nội.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

Các tầng 1,2,3,4: Cải tạo, nâng cấp khu vực sảnh sân trong, sảnh phụ, cầu thang, hành lang, khu tập Vật, Bóng bàn, Bóng ném, Cầu mây, khu vệ sinh, thay đồ, hệ thống PCCC, hệ thống điều hòa không khí và thông gió, hệ thống điện, cấp thoát nước, hệ thống điện nhẹ...; Cải tạo, nâng cấp một số hạng mục ngoài nhà như: Hệ thống bồn hoa, tam cấp, sảnh mặt đứng, mái che, khu cầu thang trực 1-X, khu sân trong...

(Chi tiết quy mô chuẩn xác trong quá trình lập báo cáo nghiên cứu khả thi).

3. Nhóm dự án: B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 135.381.000.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm ba năm tỷ, ba trăm tám một triệu đồng)*. Trong quá trình lập dự án, chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp thu ý kiến thẩm định của các Sở, ngành tính toán xác định chính xác tổng mức đầu tư Dự án, đảm bảo đầu tư triệt để tiết kiệm, hiệu quả, không để xảy ra thất thoát, lãng phí Ngân sách Nhà nước.

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Trong khuôn viên Trung tâm huấn luyện và Thi đấu Thể dục Thể thao Hà Nội – Phường Mỹ Đình, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2023 - 2025.

8. Chủ đầu tư: Ban QLDA đầu tư xây dựng công trình dân dụng Thành phố.

Phụ lục 11
Chủ trương đầu tư dự án
Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu Tây Ninh – Ngòi Núc,
huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo tiêu thoát nước cho 650ha đất sản xuất nông nghiệp, phi nông nghiệp và dân sinh của các xã Canh Nậu, Dị Nậu, Hương Ngải, huyện Thạch Thất; Góp phần cải thiện cơ sở hạ tầng thủy lợi đồng bộ phục vụ sản xuất nông nghiệp, tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương; Chống lấn chiếm, vi phạm hành lang bảo vệ công trình thủy lợi, tạo điều kiện thuận lợi trong công tác quản lý vận hành; Giảm thiểu ô nhiễm, cải thiện cảnh quan môi trường khu vực dự án.

2. Quy mô đầu tư: Cải tạo, nâng cấp toàn bộ tuyến kênh tiêu có chiều dài khoảng 5,4 km, gồm các hạng mục: Nạo vét lòng kênh với mặt cắt đảm bảo chuyển tải đủ lưu lượng thiết kế, gia cố mái kênh hình thức kết cấu phù hợp, cải tạo mặt bờ kênh kết hợp làm đường giao thông nông thôn; cải tạo, nâng cấp các công trình trên kênh đảm bảo quản lý và vận hành.

(Phương án kỹ thuật được xem xét cụ thể trong quá trình lập Dự án)

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 174.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2027.

8. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội.



Phụ lục 12
Chủ trương đầu tư dự án
Cải tạo, nâng cấp kênh tiêu Phùng Xá – Dị Nậu,
huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo tiêu thoát nước cho 382ha đất sản xuất nông nghiệp, phi nông nghiệp và dân sinh của các xã Phùng Xá, Dị Nậu, huyện Thạch Thất; tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống nhân dân; chống lấn chiếm, vi phạm hành lang công trình, giảm ô nhiễm môi trường, tạo điều kiện phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư: Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu Phùng Xá – Dị Nậu có chiều dài khoảng 3,8 km, gồm các hạng mục: Nạo vét lòng kênh đảm bảo lưu lượng thiết kế, gia cố mái kênh, cải tạo mặt bờ kênh kết hợp làm đường giao thông nông thôn; cải tạo, nâng cấp các công trình trên kênh đảm bảo yêu cầu quản lý, vận hành.

(Phương án kỹ thuật được xem xét cụ thể trong quá trình lập Dự án)

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 92.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2027.

8. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội.



Phụ lục 13
Chủ trương đầu tư dự án
Cải tạo kênh tiêu Lim và trạm bơm Lim,
huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo tiêu cho khoảng 750ha diện tích đất tự nhiên thuộc các xã Kim Quan, Cần Kiệm, Thạch Xá, Chàng Sơn, huyện Thạch Thất; đảm bảo an toàn và thuận lợi trong công tác quản lý vận hành; tạo điều kiện phát triển sản xuất nông nghiệp, nâng cao đời sống nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương.

2. Quy mô đầu tư: Cải tạo kênh tiêu Lim và trạm bơm Lim, huyện Thạch Thất đảm bảo tiêu cho khoảng 750ha diện tích đất tự nhiên, gồm các hạng mục: Xây dựng công trình trạm bơm đầu mối; cải tạo, nâng cấp tuyến kênh tiêu chiều dài khoảng 3,65km; cải tạo, nâng cấp các công trình trên kênh đảm bảo yêu cầu quản lý, vận hành.

(Phương án kỹ thuật được xem xét cụ thể trong quá trình lập Dự án)

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 97.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2027.

8. Chủ đầu tư: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật và nông nghiệp thành phố Hà Nội.



Phụ lục 14

**Chủ trương đầu tư dự án
Cải tạo, nâng cấp trạm bơm Sơn Đà và kiên cố hệ thống hệ thống kênh kết
hợp làm đường giao thông, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội**

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo cung cấp nước tưới cho khoảng 465,3 ha đất nông nghiệp, chống vi phạm, lấn chiếm kênh; bờ kênh kết hợp giao thông tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại của nhân dân, góp phần phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Quy mô đầu tư:

- Xây dựng trạm bơm Sơn Đà đảm bảo cung cấp nước tưới cho khoảng 465,3 ha, gồm các hạng mục: Nhà trạm bơm, bể hút, bể xả, cống qua đê, nhà quản lý, đồng bộ hệ thống thiết bị điện, cơ khí và các công trình phụ trợ phục vụ quản lý và vận hành.

- Cải tạo, nâng cấp tuyến kênh chính dài khoảng 6,22km; 07 tuyến kênh nhánh dài khoảng 2,85km; kiên cố hoá mặt bờ kênh phục vụ công tác quản lý vận hành kết hợp giao thông nông thôn. Cải tạo nâng cấp các công trình trên kênh, tuyến phụ đầu nối đồng bộ hệ thống công trình.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 200.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2027.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Ba Vì



Phụ lục 15

**Chủ trương đầu tư dự án
Cải tạo, nâng cấp, kiên cố hệ thống kênh I2-VĐ7, kênh I2-10-10 kết hợp làm
đường giao thông, huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội**

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo tưới 960ha, tiêu 800ha diện tích đất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản trên địa bàn xã Trung Tú, Phương Tú, Đồng Tân, Minh Đức. Giữ ổn định lâu dài bờ kênh tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân thâm canh, canh tác góp phần từng bước nâng cao đời sống của nhân dân địa phương, tăng cường năng lực giao thông phục vụ dân sinh, kinh tế vùng dự án góp phần cải thiện cảnh quan môi trường và xây dựng nông thôn mới.

2. Quy mô đầu tư:

Nâng cấp, cải tạo, kiên cố hóa mái kênh, cứng hóa mặt kênh hai bên bờ kênh I2-VĐ7, kênh I2-10-10 với chiều dài khoảng 7.492m (trong đó: tuyến kênh I2-VĐ7 đoạn từ K2+000 đến K7+457 có chiều dài khoảng 5.457m và tuyến kênh I2-10-10 đoạn từ K0+965 đến K3+000 có chiều dài khoảng 2.035m); cải tạo, nâng cấp các công trình trên kênh.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 230.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Huyện Ứng Hòa, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2027.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Ứng Hòa.



Phụ lục 16

Chủ trương đầu tư dự án Kiên cố hóa tuyến kênh thoát lũ hạ du xả tràn hồ chứa nước Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo an toàn hồ đập, chống ngập lụt, sạt lở vùng hạ du, góp phần từng bước nâng cao đời sống của nhân dân địa phương; tăng cường năng lực kết nối giao thông trong khu vực, để tạo đà phát triển dịch vụ, du lịch hồ Xuân Khanh, cải thiện cảnh quan môi trường, tạo quỹ đất, thu hút đầu tư phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn.

2. Quy mô đầu tư: Kiên cố hóa tuyến kênh thoát lũ hạ du xả tràn hồ chứa nước Xuân Khanh, thị xã Sơn Tây, dài khoảng 2,6 km. Cứng hóa bờ kênh kết hợp đường giao thông.

(Phương án kỹ thuật được chính xác trong giai đoạn lập Dự án)

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 130.000 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Thị xã Sơn Tây, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2027.

8. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân thị xã Sơn Tây.



Phụ lục 17
Chủ trương đầu tư dự án
Cải tạo, nâng cấp, hoàn thiện mặt cắt đê Tiên Tân đoạn từ K0 đến K7+000,
huyện Đan Phượng, thành phố Hà Nội.

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Cải tạo, nâng cấp, hoàn thiện mặt cắt đê Tiên Tân có lý trình từ K0+00 đến K7+000 dài khoảng 7,0km, với mục tiêu nâng cao khả năng chống lũ của đê, hoàn chỉnh mặt cắt đê, kết nối giao thông, thúc đẩy phát triển kinh tế huyện, tạo thuận lợi và nâng cao hiệu quả công tác quản lý đê điều phòng chống thiên tai.

2. Quy mô đầu tư: Tuyến công trình từ K0 đến K7+000 dài khoảng 7km. Đáp ứng mở rộng mặt đê, gia cố hoàn chỉnh mặt cắt đê kết hợp làm đường giao thông; hoàn thiện gia cố hành lang cơ đê. Xây dựng hệ thống chiếu sáng, các hạng mục đảm bảo an toàn giao thông đường bộ; xử lý khớp nối với các công trình hiện có trên tuyến, tạo cảnh quan môi trường tại một số vị trí giao cắt khu dân sinh.

3. Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 180.801 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 - 2027.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Đan Phượng.



Phụ lục 18
Chủ trương đầu tư
Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 2,5 đoạn từ Nguyễn Trãi
(Quốc lộ 6) đến Đàm Hồng

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Góp phần hoàn thiện, thông suốt tuyến đường Vành đai 2,5, nâng cao hiệu quả đầu tư; đảm bảo tính đồng bộ của hệ thống giao thông đô thị, phù hợp với quy hoạch tổng thể chung của thành phố Hà Nội. Chấm dứt tình trạng ách tắc giao thông khu vực, hạn chế tối đa các xung đột giao cắt, tăng khả năng thông hành của các phương tiện tham gia giao thông cũng như đảm bảo an toàn cho người điều khiển, góp phần thúc đẩy đô thị hóa tại khu vực Quận Thanh Xuân nói riêng và thành phố Hà Nội nói chung.

2. Quy mô đầu tư ((*dự kiến và được xác định chính thức khi lập dự án và trình duyệt*):

Xây dựng đoạn đường Vành đai 2,5 từ Nguyễn Trãi (Quốc lộ 6) đến Đàm Hồng có chiều dài **L=1.600m**; quy mô mặt cắt ngang nền đường **B_{nền}=40.0m**; Bề rộng mặt đường **B_{mặt}= 2x11.25=22.50m**; Bề rộng vỉa hè **B_{vh}=2x7.25=14.50m**; Bề rộng giải phân cách giữa **B_{dpc}=3.0m**.

3. Nhóm Dự án: Nhóm A.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: **2.569.927 triệu đồng**

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm xây dựng: Phường Thượng Đình, Hạ Đình, Khương Trung, Khương Đình quận Thanh Xuân.

7. Thời gian thực hiện Dự án: 2022-2026.

8. Chủ đầu tư Dự án: UBND quận Thanh Xuân.

✓

Phụ lục 13
Chủ trương đầu tư

**Dự án Xây dựng tuyến đường từ phố Trịnh Văn Bô kéo dài nối với phố
Kiều Mai (đến hết địa phận quận Nam Từ Liêm)**

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Hoàn chỉnh hệ thống hạ tầng khung của quận Nam Từ Liêm để đảm bảo mạng lưới hạ tầng giao thông trên địa bàn được thông suốt góp phần hoàn thiện giao thông của Thành phố. Kết nối giao thông trong khu vực tạo thuận lợi cho việc đi lại của người dân, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, phát triển các dự án hai bên tuyến đường, nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân trong khu vực, cải thiện môi trường, mỹ quan đô thị trong khu vực, đáp ứng nguyện vọng và nâng cao đời sống của nhân dân.

2. Quy mô đầu tư ((dự kiến và được xác định chính thức khi lập dự án và trình duyệt):

Đầu tư xây dựng tuyến đường có chiều dài khoảng 450m thuộc địa phận phường Phương Canh, quận Nam Từ Liêm. Đoạn đầu tuyến từ đường Trịnh Văn Bô kéo dài đến Km0+400m (chiều dài 400m0 có bề rộng mặt cắt ngang B=30m, hè hai bên rộng 5,5m, dải phân cách giữa rộng 4m. Đoạn từ Km0+400 đến cuối tuyến (chiều dài 50m) Theo quy hoạch phân khu đô thị GS có mặt cắt ngang B=30m.

3. Nhóm Dự án: Nhóm C.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: **69.332.001.000 đồng**

5. Nguồn vốn: Ngân sách quận Nam Từ Liêm.

6. Địa điểm xây dựng: Phường Phương Canh quận Nam Từ Liêm.

7. Thời gian thực hiện Dự án: 2023-2025.

8. Chủ đầu tư Dự án: UBND quận Nam Từ Liêm.

✓

Phụ lục 20
Chủ trương đầu tư

Dự án đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Nhằm từng bước hoàn thiện hệ thống hạ tầng giao thông (hạ tầng khung) theo quy hoạch, kết nối, khai thác hợp lý với kết cấu hạ tầng giao thông đã được xây dựng; phục vụ nhu cầu giao thông đi lại hàng ngày, giảm thiểu ùn tắc giao thông, góp phần phát triển sản xuất, kinh doanh, đẩy nhanh tốc độ hình thành các khu đô thị trong khu vực, thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội của Thủ đô nói chung và khu vực nói riêng.

2. Quy mô đầu tư((*dự kiến và được xác định chính thức khi lập dự án và trình duyệt*):

- Dự án đầu tư xây dựng cầu Thượng Cát và đường hai đầu cầu với quy mô đường trục chính đô thị; Công trình cầu: Xây dựng vĩnh cửu bê tông cốt thép và bê tông cốt thép dự ứng lực;

Phương án kết cấu cầu chính là cầu Extradosed. Đường sắt đô thị số 7 đi độc lập với cầu đường bộ Thượng Cát về phía thượng lưu.

- Tổng chiều dài cầu và đường hai đầu cầu 5,22 km; trong đó: tổng chiều cầu 4060m; chiều dài cầu chính: L=820m; bề rộng cầu B=33,0m, đảm bảo 8 làn xe; đường hai đầu cầu rộng 50÷60m.

- Tổ chức giao thông: Hệ thống biển báo, đèn tín hiệu đường bộ, sơn kẻ đường tổ chức giao thông.

- Hạ tầng kỹ thuật: Bao gồm hệ thống điện chiếu sáng giao thông, thoát nước trên cầu và hai đầu cầu. Phần đường trong phạm vi nút giao xây dựng đồng bộ hệ thống thoát nước, cây xanh, hào cáp kỹ thuật.

3. Nhóm Dự án: Nhóm A.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: **8.298.117 triệu đồng**

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm xây dựng: Quận Bắc Từ Liêm và huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện Dự án: 2023-2027.

8. Chủ đầu tư Dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội.

Phụ lục 21
Chủ trương đầu tư
Dự án đầu tư xây dựng đường Vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến
Quốc Lộ 32

(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Việc đầu tư xây dựng Tuyến đường góp phần quan trọng đảm bảo tính đồng bộ, thông suốt, nối thông toàn tuyến đường Vành đai 3,5 từ phía Nam sang phía Bắc Sông Hồng; mở thêm đường kết nối phía Tây, Tây Nam Thủ đô giữa các quận, huyện phía Bắc và Nam Sông Hồng; góp phần kết nối liên thông với các tuyến đường khung quan trọng của Thủ đô, giữ vai trò đặc biệt quan trọng trong việc lưu thông các phương tiện tại Thủ đô, giảm tải lưu lượng cho tuyến đường 70, đường Vành đai 3, QL32; tạo tiềm lực kinh tế và nâng cao giá trị bất động sản cho những khu vực mà Tuyến đường đi qua, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội và tăng cường củng cố an ninh, quốc phòng của Thủ đô nói chung và khu vực nói riêng.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến và được xác định chính thức khi lập dự án và trình duyệt):

- Xây dựng tuyến đường vành đai 3,5 đoạn từ cầu Thượng Cát đến Quốc Lộ 32 với tổng chiều dài khoảng $L=3,5\text{km}$, quy mô mặt cắt ngang $B_{\text{nền}} = 60\text{m}$. Trên tuyến đầu tư 01 cầu Bê tông cốt thép vượt qua Sông Đầm. Đầu tư xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật, bao gồm: thoát nước mưa, thoát nước bẩn, cấp nước, cây xanh, chiếu sáng, hào kỹ thuật, hệ thống an toàn giao thông.

- Đối với các nút giao thông: (i). Nút giao đầu tuyến tại điểm đầu Dự án, giao bằng với đường Kỳ Vũ hiện trạng; (ii) Nút giao với đường trục Tây Thăng Long và Nút giao cuối tuyến tại điểm giao với Quốc Lộ 32 trước mắt thực hiện theo hình thức giao bằng; việc xây dựng hoàn thiện nút giao sẽ được thực hiện ở dự án khác, đảm bảo tính đồng bộ, phù hợp quy hoạch, lường tránh lãng phí.

3. Nhóm Dự án: Nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: **1.495.000 triệu đồng**

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm xây dựng: Quận Bắc Từ Liêm và các huyện: Đan Phượng, Hoài Đức, thành phố Hà Nội

7. Thời gian thực hiện Dự án: 2023-2026.

8. Chủ đầu tư Dự án: Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình giao thông thành phố Hà Nội.

✓

Phụ lục 22

**Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, cải tạo đường tỉnh lộ 429C
đoạn từ cầu Bàu đến cầu Hậu Xá, huyện Ứng Hòa**

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt tại Nghị Quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/07/2019 của HĐND thành phố như sau:

1. Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư của Dự án:

TT	Nội dung	Đã được phê duyệt (triệu đồng)	Điều chỉnh (triệu đồng)
1	Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư của dự án	304.541	329.682

2. Các nội dung khác: Không thay đổi vẫn giữ nguyên theo Nghị Quyết số 08/NQ-HĐND ngày 08/07/2019 của HĐND Thành phố.

Phụ lục 23

Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp tuyến tỉnh lộ 428 từ km0 đến km6+585 (tỉnh lộ 75 cũ) đoạn từ Quốc lộ 21B thị trấn Vân Đình đến cầu Quảng Tái xã Trung Tú, huyện Ứng Hòa

(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt tại Nghị Quyết số 12/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của HĐND thành phố như sau:

1. Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư của Dự án:

TT	Nội dung	Đã được phê duyệt tại NQ số 12/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 (triệu đồng)	Điều chỉnh (triệu đồng)
1	Điều chỉnh tăng tổng mức đầu tư của dự án	218.500	262.545

2. Các nội dung khác: Không thay đổi vẫn giữ nguyên theo Nghị Quyết số 12/NQ-HĐND ngày 05/12/2018 của HĐND Thành phố.

4

Phụ lục 24

Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án: Nâng cấp, mở rộng đường tỉnh lộ 426
Quản Xá đến Thái Bằng, huyện Ứng Hòa
(Kèm theo nghị quyết số /NQ-HĐND ngày /3/2023 của HĐND Thành phố)

Điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án đã được phê duyệt tại NQ số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố như sau:

1. Quy mô đầu tư:

TT	Đã phê duyệt tại NQ số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2022	Điều chỉnh
1	Nâng cấp mở rộng tuyến đường dài khoảng $L=8,0\text{Km}$: - Quy mô mặt cắt ngang đường $B_{\text{nền}}=21,0\text{m}$ $= B_{\text{lề,hề}}+B_{\text{cogiói}}+B_{\text{cogiói}}+B_{\text{lề,hề}}$ $=3,5+7,0+7,0+3,5$ (các đoạn qua khu dân cư thiết kế hè đường để đảm bảo mỹ quan, vệ sinh môi trường). - Cầu Quán Lưu: Giữ nguyên cầu hiện trạng có chiều rộng cầu $B_{\text{cầu}}=9,00\text{m}$ đảm bảo khả năng khai thác 02 làn xe, Đầu tư xây dựng mới một đơn nguyên cầu bắc qua Sông Ngoại Độ tại lý trình $\text{Km}4+150$, cầu 03 nhịp, chiều dài cầu dự kiến $=3\text{nhịp} \times 15\text{m}=45,00\text{m}$, chiều rộng cầu $B_{\text{cầu}}=9,00\text{m}$ đảm bảo 02 làn xe. - Hệ thống thoát nước: Cống thoát nước dọc các đoạn qua dân cư và cống ngang đường, rãnh thoát nước, kè nền đường+ốp	Nâng cấp mở rộng tuyến đường dài khoảng $L=8,0\text{km}$ - Quy mô mặt cắt ngang nền đường $B_{\text{nền}}=21,00\text{m}=B_{\text{lề,hề}}+B_{\text{cogiói}}+B_{\text{cogiói}}+B_{\text{lề,hề}}=3,5\text{m}+7,0\text{m}+7,0\text{m}+3,5\text{m}$ (các đoạn qua khu dân cư thiết kế hè đường để đảm bảo mỹ quan, vệ sinh môi trường). Điều chỉnh thu lề đường bên phải tuyến từ 3,5m xuống 0,5m, phần mặt đường giữ nguyên đảm bảo 04 làn xe đoạn lý trình $\text{Km}4+330,00$ đến $\text{Km}5+356,00$ và đoạn $\text{Km}5+475,50$ đến $\text{Km}7+729,50$ dài khoảng $L=3,28\text{Km}$ với mặt cắt ngang $B_{\text{nền}}=18,0\text{m}=B_{\text{lề,hề trái}}+B_{\text{cogiói}}+B_{\text{cogiói}}+B_{\text{lề phải}}=3,5\text{m}+7,0\text{m}+7,0\text{m}+0,5\text{m}$. Trên tuyến các nút giao thông thiết kế giao cùng mức dạng giản đơn. - Cầu Quán Lưu: Giữ nguyên cầu hiện trạng có chiều rộng cầu $B_{\text{cầu}}=9,00\text{m}$ đảm bảo khả năng khai thác 02 làn xe, Đầu tư xây dựng mới một đơn nguyên cầu bắc qua Sông Ngoại Độ tại lý trình $\text{Km}4+200$, cầu 03 nhịp, chiều dài cầu $=3\text{nhịp} \times 15\text{m}=45,00\text{m}$, chiều rộng cầu $B_{\text{cầu}}=9,00\text{m}$ đảm bảo 02 làn xe. - Cầu Cống Khê- $\text{Km}2+582,8$ bắc qua kênh IV2D9: Giữ nguyên cầu hiện trạng có chiều

g

TT	Đã phê duyệt tại NQ số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2022	Điều chỉnh
	mái và cứng hóa mương thủy lợi. - Hè đường các đoạn qua khu dân cư, trồng cây xanh dọc tuyến đường. - Xây dựng mới hệ thống điện chiếu sáng bên phải tuyến và di chuyển hệ thống chiếu sáng hiện có bên trái tuyến. - Thiết kế hoàn chỉnh hệ thống cọc H, cột KM, biển báo hiệu, sơn theo Quy chuẩn Quốc gia về điều lệ báo hiệu đường bộ - QCVN41:2019/BGTVT. * Các hạng mục đầu tư: Thiết kế đồng bộ các hạng mục trên cơ sở phù hợp các tiêu chuẩn, quy chuẩn về quy hoạch, xây dựng hiện hành gồm các hạng mục chủ yếu như sau: - Xử lý nền, nền mặt đường, cầu, nút giao, hoàn chỉnh hệ tổng hạ tầng kỹ thuật, công trình phòng hộ và an toàn giao thông, giải phóng mặt bằng.	dài nhịp $L=12m$, chiều rộng cầu $B_{cầu}=13,00m$ đảm bảo khả năng khai thác. Mở rộng cầu về phía bên trái tuyến đảm bảo đủ chiều rộng mặt cắt theo quy hoạch $B_{cầu}=21,00m=13,0m(\text{cầu hiện trạng})+8,0m(\text{phần mở rộng nổi dài})$ đảm bảo 04 làn xe, chiều dài nhịp $L=12m$ bằng cầu hiện trạng. - Cầu bản Chợ Chông - Km6+576,90 bắc qua kênh A212: Giữ nguyên cầu hiện trạng có chiều dài nhịp $L=6m$, chiều rộng cầu $B_{cầu}=13,00m$ đảm bảo khả năng khai thác. Mở rộng cầu về phía bên phải tuyến đảm bảo đủ chiều rộng mặt cắt theo quy hoạch $B_{cầu}=21,00m=13,0m(\text{cầu hiện trạng})+8,0m(\text{phần mở rộng nổi dài})$ đảm bảo 04 làn xe, chiều dài nhịp $L=6m$ bằng cầu hiện trạng. - Hệ thống thoát nước và hoàn trả kênh, mương: Nổi dài cống bản Trầm Lộng-Km5+356 bắc qua kênh I214, cống thoát nước dọc các đoạn qua dân cư và cống ngang đường, rãnh thoát nước, kè nền đường+ốp mái, cứng hóa mương thủy lợi và tường chắn hoàn trả bờ kênh Quàn. - Hè đường các đoạn qua khu dân cư, tiếp giáp dân cư và khu vực cơ quan, khu tâm linh, Trồng cây xanh trên lề đường + hè đường để tạo mỹ quan khu vực. - Xây dựng mới hệ thống điện chiếu sáng bên phải tuyến và di chuyển hệ thống chiếu sáng hiện có bên trái tuyến. - Thiết kế hoàn chỉnh hệ thống cọc H, cột KM, hộ lan, cọc tiêu, biển báo hiệu, sơn

TT	Đã phê duyệt tại NQ số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2022	Điều chỉnh
		theo Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về điều lệ báo hiệu đường bộ - QCVN41:2019/BGTVT. - Các hạng mục đầu tư: Xử lý nền, nền mặt đường, hè đường, cây xanh, cầu, cống, rãnh thoát nước, kè xây, cứng hóa mương, tường chắn hoàn trả bờ kênh Quận, tổ chức giao thông, điện chiếu sáng, GPMB và đồng bộ các hạng mục khác.

2. Tổng mức đầu tư (dự kiến):

STT	Đã phê duyệt tại NQ số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 (triệu đồng)	Điều chỉnh (triệu đồng)
1	448.804	561.958

3. Các nội dung khác: Không thay đổi vẫn giữ nguyên theo Nghị Quyết số 30/NQ-HĐND ngày 08/12/2022 của HĐND Thành phố.

a

Phụ lục 25
Điều chỉnh chủ trương đầu tư
Dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Tân Phú bắc qua sông Đáy, huyện
Quốc Oai và huyện Hoài Đức
(Kèm theo Nghị quyết số /NQ-HĐND ngày của HĐND Thành phố)

TT	Nội dung	Đã phê duyệt	Nay điều chỉnh
1	Quy mô đầu tư	Đầu tư xây dựng công trình cầu Tân Phú bằng kết cấu bê tông cốt thép DƯL; chiều dài toàn cầu L=120,4m (tính đến đuôi tường cánh mố); chiều rộng toàn cầu B=9,0m; xây dựng đường dẫn hai đầu cầu khớp nối với đường hiện trạng; lắp đặt đồng bộ hệ thống chiếu sáng; tổ chức giao thông, lắp đặt biển báo, sơn kẻ vạch....	Đầu tư xây dựng công trình cầu Tân Phú bằng kết cấu bê tông cốt thép DƯL (gồm 8 nhịp, sơ đồ nhịp 4x24m+3x33m+1x24m), chiều dài toàn cầu dài khoảng L=226,3m tính đến đuôi mố cầu; xây dựng đường 02 đầu cầu dài khoảng L=209,7m; xây dựng đường dẫn hai đầu cầu khớp nối với đường hiện trạng; lắp đặt đồng bộ hệ thống chiếu sáng; tổ chức giao thông, lắp đặt biển báo, sơn kẻ vạch....
2	Tổng mức đầu tư	58.009 triệu đồng	119.992 triệu đồng
3	Thời gian thực hiện	2022 - 2024	2023 - 2025

Các nội dung khác không điều chỉnh giữ nguyên theo chủ trương đầu tư Dự án được UBND Thành phố, HĐND Thành phố phê duyệt tại Quyết định số 1824/QĐ-UBND ngày 17/4/2019, Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 06/7/2022.